

Bản án số: 111/2023/HS-ST
Ngày 01-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Tuấn Anh.

2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2023/HSST-QĐ ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn C, sinh năm 1976 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Ngô Thị H; vợ là Lê Thị V và có 01 con sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/02/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*” (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 06/9/2023 đến ngày 13/9/2023 được cho tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn B, sinh năm 1974 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị K; vợ là Trương Thu H và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/02/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng tù nhưng

cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*” (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 06/9/2023 đến ngày 13/9/2023 được cho tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị G; vợ là Đỗ Thị H và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 06/9/2023 đến ngày 13/9/2023 được cho tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

4. Phạm Văn H, sinh năm 1984 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Q và bà Nguyễn Thị L; vợ là Nguyễn Thị A và có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 06/9/2023 đến ngày 13/9/2023 được cho tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

5. Dương Văn Ch, sinh năm 1986 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T và bà Dương Thị M; vợ là Ngô Phương Th và có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 06/9/2023 đến ngày 13/9/2023 được cho tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 06/9/2023, Phạm Văn H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn B, Dương Văn Ch đều cư trú tại thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam đến nhà Nguyễn Văn C ở cùng thôn ngồi chơi uống nước tại phòng khách tầng 1, trong khi uống nước thì có người nói “Anh em làm tí Sâm cho vui”. C, B, H, T đều hiểu là chơi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh Sâm nên đã đồng ý và cùng đi lên phòng ngủ tầng 3 nhà C để chơi. Tại đây, C lấy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân ở góc phòng ngủ để xuống tám thăm ni đồ đã trải sẵn dưới nền phòng. B, C, H, T cùng thống nhất cách chơi như sau: Mỗi ván chơi, người chơi được chia 10 quân bài, ai đánh hết trước 10 quân bài là người về nhất và được thu tiền của những người còn lại 50.000 đồng/01 lá bài, người về nhất được chia ván bài tiếp theo và là người đánh đầu tiên. Ai báo được sâm (không bị ai chặn) thì sẽ được thu của những người chơi còn lại 1.000.000 đồng, người báo sâm bị người khác chặn được thì phải trả 4.000.000 đồng cho người chặn được; người nào bị cháy (không đánh được lá bài nào) thì phải trả 800.000 đồng cho người

về nhất; ai đánh 2 bị người có tứ quý bắt thì phải trả 800.000 đồng cho người có tứ quý bắt. Dương Văn Ch cùng đi lên nhưng ngồi xem C, B, T, H đánh bạc. Khi C, B, T, H chơi đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, C nói với Ch “Em chơi giúp anh mấy ván, anh đi nấu bát mì tôm”, Ch đồng ý nói “Vâng”. Ch sử dụng tiền của C chơi đánh bạc cùng B, T, H được 03 ván thì C tiếp tục vào chơi thay Ch. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi C, B, T, H đang chơi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền thì bị lực lượng Công an huyện Kim Bảng phát hiện, bắt quả tang. Khi lực lượng Công an vào bắt quả tang, C, B, T, H, Ch đều bỏ chạy ra sân phơi tầng 3 nhà của Nguyễn Văn C. Khi bỏ chạy B cầm tiền của mình trên tấm thảm ném xuống vườn nhà ông Ngô Văn Th, sinh năm 1955 ở thôn P, xã N, huyện K, H cầm một số quân bài tú lơ khơ trên tấm thảm ném xuống vườn nhà ông Th và mái tôn tầng 1 nhà Nguyễn Văn C. Dương Văn Ch giấu 01 ví giả da màu nâu, có dòng chữ CEFIRO của mình dưới gầm təc nước tầng 3 nhà C. Sau đó lực lượng Công an đã khống chế, đưa các đối tượng vào phòng nơi các đối tượng đánh bạc để kiểm tra, thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại nơi các đối tượng ngồi đánh bạc 01 tấm thảm nỉ đỏ hình chữ nhật, có nhiều hoa văn, kích thước (02 x 03) mét. Thu trên tấm thảm nơi các đối tượng ngồi chơi đánh bạc số tiền 200.000 đồng và 19 quân bài tú lơ khơ đều có mặt sau màu đỏ. Thu tại mái tôn tầng 1 nhà Nguyễn Văn C 07 quân bài tú lơ khơ đều có mặt sau màu đỏ. Thu dưới gầm təc nước tầng 3 nhà Nguyễn Văn C 01 ví giả da màu nâu, có dòng chữ CEFIRO bên trong có số tiền 2.100.000 đồng. Thu tại vườn nhà ông Ngô Văn Th số tiền 13.550.000 đồng (tiền của Nguyễn Văn B, B khai nhận sử dụng toàn bộ số tiền trên vào mục đích đánh bạc) và 17 quân bài tú lơ khơ đều có mặt sau màu đỏ. Thu tại túi quần phía trước bên trái của Phạm Văn H số tiền 10.850.000 đồng, H khai nhận sử dụng toàn bộ số tiền trên vào mục đích đánh bạc. Thu tại túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Văn T số tiền 4.100.000 đồng, tại túi quần sau bên phải của T số tiền 5.000.000 đồng, T khai nhận sử dụng toàn bộ số tiền trên vào mục đích đánh bạc. Thu tại túi quần phía trước bên trái của Nguyễn Văn C 09 quân bài tú lơ khơ đều có mặt sau màu đỏ, 01 ví giả da màu nâu có dòng chữ ART BOMSHI ART bên trong không có tiền, thu tại túi quần phía trước bên phải của C số tiền 1.400.000 đồng, C khai nhận sử dụng toàn bộ số tiền trên vào mục đích đánh bạc.

Tổng số tiền thu giữ là 37.200.000 đồng. Trong đó có số tiền 2.100.000 đồng trong 01 ví giả da màu nâu có dòng chữ CEFIRO thu giữ của Dương Văn Ch không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Còn lại số tiền C, B, H, T khai nhận sử dụng vào việc đánh bạc là 35.100.000đ (ba mươi lăm triệu một trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 96/CT-VKS-KB ngày 18/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn T, Phạm Văn H, Dương Văn Ch về tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với tất cả các bị cáo. Áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo T, H, Ch. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo C, B, Ch: Xử phạt bị cáo C từ 24 đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 48 đến 54 tháng; xử phạt bị cáo B từ 21 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 42 đến 48 tháng; xử phạt các bị cáo T, H mỗi bị cáo từ 18 đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 36 đến 42 tháng; xử phạt bị cáo Ch từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 30 đến 36 tháng; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 35.100.000 đồng; tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân bài, 01 chiếc thảm nỉ đỏ và 02 ví giả da; trả lại bị cáo Ch số tiền 2.100.000 đồng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với Ch.

Tại phiên tòa, tất cả các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn T, Phạm Văn H, Dương Văn Ch tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập. Hội đồng xét xử

thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/9/2023, tại phòng ngủ tầng 3 nhà ở của Nguyễn Văn C ở thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam, lực lượng Công an huyện Kim Bảng phát hiện, bắt quả tang các đối tượng Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn T, Phạm Văn H, Dương Văn Ch đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi Sâm bằng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 35.100.000 đồng.

Tính chất, mức độ tội phạm các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lí bất bình trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “*Đánh bạc*” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về vai trò: Trong vụ án này, bị cáo Cầu đã cùng các đối tượng đánh bạc tại nhà ở của mình và là người chuẩn bị bộ bài tú lơ khơ để đánh bạc nên giữ vai trò thứ nhất, các bị cáo B, T, H giữ vai trò thứ hai, bị cáo Ch giữ vai trò đồng phạm giúp sức cho bị cáo C.

[3.2] Về nhân thân: Bị cáo C và bị cáo B ngày 24/02/2012 đều bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam kết án về tội “*Đánh bạc*”. Còn lại các bị cáo T, H, Ch đều chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng: Cả năm bị cáo đều không phải chịu tình tiết nào.

[3.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Cả năm bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với các bị cáo T, H, Ch còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo C đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; bị cáo B và bị cáo Ch có bố để được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân chương, Huy chương nên C, B, Ch được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Hình phạt chính: Từ những phân tích nêu trên, căn cứ vào tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn C và bị cáo Nguyễn Văn B mặc dù trước đây đã một lần bị kết án về tội “*Đánh bạc*”, song đến thời điểm phạm tội lần này cả hai bị cáo đều đã được xóa án tích, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi

cư trú cụ thể, rõ ràng. Theo hướng dẫn của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì hai bị cáo này có đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, thấy không cần thiết phải cách li C và B ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ giúp hai bị cáo tự cải tạo mà không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời cũng thể hiện tính nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Phạm Văn H, Dương Văn Ch đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, do đó không cần thiết phải cách li ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo.

[4.2] Hình phạt bổ sung: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy tất cả các bị cáo đều làm nghề tự do, không có tài sản riêng, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, do đó miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 35.100.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếc thảm nỉ là công cụ phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng, do vậy cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 ví giả da của bị cáo C và 01 ví giả da của bị cáo Ch, cả hai bị cáo đều xác định những chiếc ví này đã cũ và không còn giá trị sử dụng nên không yêu cầu trả lại, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 2.100.000 đồng đã thu giữ là tài sản chính đáng của bị cáo Ch, không liên quan đến tội phạm, vì vậy cần trả lại cho Ch, song cần tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với bị cáo.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với tất cả các bị cáo. Căn cứ thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Phạm Văn H, Dương Văn Ch. Căn cứ thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn B, Dương Văn Ch. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn T, Phạm Văn H, Dương Văn Ch phạm tội "*Đánh bạc*".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án 01/12/2023.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 04 (bốn) năm, kể từ ngày tuyên án 01/12/2023.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án 01/12/2023.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án 01/12/2023.

- Xử phạt bị cáo Dương Văn Ch 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 03 (ba) năm, kể từ ngày tuyên án 01/12/2023.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn T, Phạm Văn H, Dương Văn Ch cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 35.100.000đ (ba mươi lăm triệu một trăm nghìn đồng).

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân (A-K), đều có mặt sau màu đỏ, cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc thảm đỏ có hình hoa văn, kích thước (02 x 03) mét, cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc ví giả da màu nâu có dòng chữ ART BOMSHI ART, cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc ví giả da màu nâu có dòng chữ CEFIRO, cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại bị cáo Dương Văn Ch số tiền 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng), song cần tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với bị cáo.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 18 tháng 10 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn T, Phạm Văn H, Dương Văn Ch mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- UBND xã N;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

